



Bài báo nghiên cứu

BÌNH ĐỊNH GIAO NAM LỤC: SỬ LIỆU TRUNG QUỐC THỜI MINH VIẾT VỀ CUỘC CHIẾN MINH – HỒ

Nguyễn Đông Triều

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tác giả liên hệ: Nguyễn Đông Triều – Email: trieunguyendong@hcmussh.edu.vn

Ngày nhận bài: 08-8-2025; Ngày nhận bài sửa: 10-9-2025; Ngày duyệt đăng: 15-10-2025

TÓM TẮT

Bình định Giao Nam lục là tập sử liệu của Trung Quốc chép về cuộc chinh phạt nước Đại Ngu (Việt Nam thời nhà Hồ) do nhà Minh thực hiện trong khoảng hai năm cuối thời nhà Hồ 1406-1407. Về giá trị, sách này bổ sung cho sử liệu Việt Nam một số chi tiết không chép trong Đại Việt sử ký toàn thư, đặc biệt là những thư từ trao đổi giữa Hồ Quý Ly với quân Minh. Bên cạnh đó, sách cũng mắc một số nhược điểm do được biên chép từ phía nhà Minh như bỏ qua những tổn thất của quân Minh, chép sai lệch thông tin và sự kiện so với sử liệu Việt Nam. Những sai lệch này có thể do quân Minh không nắm hết tình hình diễn ra ở Đại Ngu, cũng có thể do cố ý nhằm mục đích chính trị. Dù vậy, sách vẫn là nguồn tư liệu quý, có độ tin cậy cao, giúp hiểu rõ hơn về cuộc chinh phạt này và nhân vật Hồ Quý Ly. Bài viết này nêu ra một số đặc điểm về nội dung của Bình định Giao Nam lục, trong đó có điểm qua đóng góp và hạn chế của sách.

Từ khóa: Giao Nam; cuộc chiến Minh – Hồ; mưu đồ chính trị; Bình định Giao Nam lục

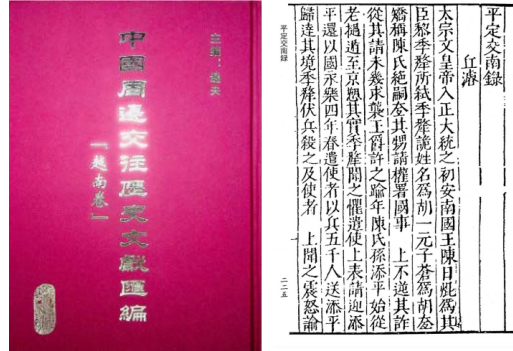
1. Giới thiệu

Bình định Giao Nam lục – 平定交南錄 (viết tắt: *BĐGNL*), còn gọi là *Định Hưng Vương bình Giao lục* – 定興王平交錄, là một sử liệu của Trung Quốc viết về Việt Nam thời nhà Hồ (1400-1407), do Khâu Tuấn (1420-1495) thời Minh soạn năm 1488. Sách này được tổng hợp từ những bản tấu sớ của Tổng binh cuộc bình định nước Đại Ngu là Anh Quốc Công (tước vị thế tập cao nhất thời nhà Minh) Trương Phụ (1375-1449) cùng các ghi chép về quận Giao Chỉ. Nội dung thuật lại quá trình đánh chiếm nước ta từ năm thứ 4 đến năm thứ 5 niên hiệu Vĩnh Lạc (1403-1424) đời vua Thành Tổ nhà Minh.

Văn bản *BĐGNL* được đưa vào tổng tập *Trung Quốc chu biên giao vãng lịch sử văn hiến hồi biên* – 中國周邊交往曆史文獻匯編, xuất bản năm 2018, trên cơ sở sao chụp từ những bản khắc gỗ hoặc bản chép tay. Bộ tổng tập này có tất cả 31 sách, *BĐGNL* là dạng bản khắc gỗ, thuộc sách 12 *Việt Nam quyển* – 越南卷, chiếm dung lượng 25 trang (từ trang

Cite this article as: Nguyen, D. T. (2025). The Book on the pacification of Giao Nam: Ming dynasty historical records on the Ming-Ho war. *Ho Chi Minh City University of Education Journal of Science*, 22(10), 1813-1824. [https://doi.org/10.54607/hcmue.js.22.10.5180\(2025\)](https://doi.org/10.54607/hcmue.js.22.10.5180(2025))

231 đến trang 255) trong tổng cộng 428 trang của sách. Bộ tổng tập này hiện đang lưu trữ tại Phòng Nghiên cứu Hán Nôm thuộc Khoa Văn học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.



Hình 1. Bìa sách Trung Quốc chu biên giao vãng lịch sử văn hiến hồi biên, quyển 12 (hình bên trái), và trang đầu của BDGNL (hình bên phải)

Nhân vật đầu tiên liên quan đến hoàn cảnh ra đời *BDGNL* là Trương Phụ. Trương Phụ là Tổng binh trực tiếp lãnh đạo cuộc chiến đánh nước Đại Ngu, nên nắm rõ tình hình diễn biến cũng như kết quả các trận đánh. Với vai trò là vị tướng lãnh cao nhất, Trương Phụ phải thường xuyên gửi tấu sớ về triều để cập nhật tình hình chiến sự và báo cáo kết quả lên vua. Tấu sớ là những văn bản tâu lên vua nên buộc phải ghi chép đúng sự thật, vậy nên những văn bản này là những sử liệu có độ khả tín cao.

Nhân vật thứ hai là Khâu Tuấn, người soạn *BDGNL*. Khâu Tuấn là chính trị gia thời Minh, tự Trọng Thâm, hiệu Thâm Am, Ngọc Phong, Quỳnh Sơn, cuối đời lấy hiệu là Hải Sơn Lão Nhân. Người thôn Hạ Điền, Quỳnh Sơn, Quảng Đông, nay là thôn Kim Hoa, trấn Phú Thành, khu Quỳnh Sơn, thành phố Hải Khẩu, tỉnh Hải Nam, Trung Quốc. Đạt giải Nguyên kì thi Hương ở Quảng Đông năm Giáp Tí (1444) niên hiệu Chính Thống (1436-1449) đời vua Anh Tông, đứng đầu Nhị giáp (Tiến sĩ xuất thân) trong kì thi Điện năm Giáp Tuất (1454) niên hiệu Cảnh Thái (1450-1457). Trong niên hiệu Hoảng Trị (1488-1505) làm quan đến chức Hộ bộ Thượng thư, Anh Vũ điện Đại Học sĩ. Khâu Tuấn là người đa tài, đã soạn nhiều sách về văn học, lịch sử, triết học. Ông được học giới Trung Quốc hiện nay đánh giá cao và ghi nhận trong nhiều bộ từ điển lớn như *Trung Quốc văn học đại từ điển* (2000), *Trung Quốc lịch sử đại từ điển* (2007), *Trung Quốc triết học đại từ điển* (2017), trong đó có kể tác phẩm tiêu biểu của ông như *Đại học diễn nghĩa bổ*, *Thế sử chính cương*, *Quỳnh đài hội cáo*... Khâu Tuấn được sinh ra sau khi kết thúc cuộc bình định Giao Nam không quá lâu, lại là người làm chính trị, một học giả biên soạn nhiều bộ sách có giá trị thuộc nhiều lĩnh vực, đồng thời khi soạn *BDGNL*, ông dựa vào các tài liệu trực tiếp của Tổng binh Trương Phụ, nên những ghi chép của Khâu Tuấn trong tác phẩm này có tính chuẩn xác cao, và có thể bổ sung nhiều thông tin cho sử liệu Việt Nam.

Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm đó, *BDGNL* cũng có vài chi tiết sai nhầm so với bộ chính sử lớn của Việt Nam là *Đại Việt sử ký toàn thư* (gọi tắt là *Toàn thư*). Bài viết này

đưa ra một số nhận định về nội dung của *BDGNL*, trong đó cũng đề cập những đóng góp và hạn chế của sách.

2. Một số nhận định về nội dung sách *Bình định Giao Nam lục*

BDGNL phác họa bức tranh về cuộc bình định Giao Nam từ góc nhìn của nhà Minh. Trong khi *Toàn thư* của Việt Nam với đặc điểm là biên niên sử chép sự kiện trong nước và đối ngoại với nhiều nước khác, những sự kiện liên quan giữa nhà Hồ với quân Minh được ghi chép xen kẽ với các sự kiện chung; đồng thời xuất phát từ quan điểm trung quân thời phong kiến, người chép *Toàn thư* chỉ chép về nhà Hồ ở phần “phụ thêm”, nên ghi chép về các cuộc chiến cũng không đầy đủ diễn biến và kết quả, thì *BDGNL* hoàn toàn tập trung vào cuộc chiến với nhà Hồ, nên ghi chép khá hệ thống và chi tiết, đặc biệt là những việc “nội tình” của quân Minh. Từ những việc đầu tiên Hoàng đế nhà Minh ban sắc dụ: “Trẫm sai các khanh tuân theo mệnh trời thảo phạt kẻ có tội, chỉ trừng trị bọn đầu sỏ, chớ dùng vũ lực tràn lan, chớ giết kẻ đầu hàng, không được bắt bớ người già trẻ con, không được phá hoại mồ mả, cũng đừng tự ý chặt bỏ dù là một cọng cỏ ngọn cây... (朕命汝等奉行天罰，惟罪元凶。尚體朕心，毋究武，毋殺降，毋繫累老稚，毋毀壞室墓。雖一草一木，亦勿妄剪除。)” (Khau, 1488, pp.227-228)”, cho đến việc treo bảng cáo thị nêu ra 20 trọng tội của cha con giặc Lê để làm rõ ý “điều dân phạt tội, thay trời hành đạo”. Kế tiếp là phân công chức phận cho các tướng sĩ, thám thính tình hình, tìm hiểu địa thế, chuẩn bị chiến thuật... Sau đó là thuật lại lần lượt các cuộc tiến công, các trận đánh, tất cả đều ghi chép đầy đủ thời gian, quân lực, đường tiến công, địa điểm giáp chiến, diễn biến, kết quả. Ví dụ sự việc diễn ra ngày Đinh Mùi tháng 10 năm Bính Tuất (1406) được chép rõ như sau:

Ngày hôm ấy, đại quân tiến vào ải Pha Luỹ, treo bảng phía trước nói rõ với quan lại và dân chúng trong nước về ý chỉ điều dân phạt tội của triều đình, để chiêu nạp họ. Vương (tức Trương Phụ, được phong tước Định Hưng Vương) tìm hiểu địa thế từ Pha Luỹ về phía nam, từ ải Ải Lưu qua ải Kê Linh (tức Chi Lăng, do đồng âm nên người Minh chép là Kê Linh), cho đến Càn Trạm, núi rừng hun hút hiểm trở, cây cối thâm u, rất nhiều khe lạch. Sợ giặc có phục binh, trước tiên sai Ứng Dương Tướng quân Lữ Nghị thám thính địch tình. Lệnh cho Đô đốc Đồng tri Hàn Quan Doanh sửa sang đường sá tại Pha Luỹ, tu bổ các cầu, đốc suất việc vận chuyển lương thực. Ngày Mậu Thân, đại quân đóng tại huyện Khâu Ôn. Ngày Kỉ Dậu, cho người đi tuần đến ải Ải Lưu, thấy bọn giặc kết trại ven núi, Nghị đánh dẹp hết, chém đầu 40 tên, bắt sống hơn 60 tên. Cũng hôm ấy, toán quân của Phiêu kỵ Tướng quân Chu Vinh cũng đánh tan ải Kê Linh, chém đầu hơn 80 tên, bắt sống 11 tên. Giặc nghe tin hai ải bị công phá, bọn binh lính lập đồn mai phục ở đây đều tản lạc. (是日，大軍入破壘關，揭前榜諭國中吏民，以朝廷伐罪弔民之意以招徠之。王詢知坡壘以南，由隘留關歷雞翎關至芹站，山菁深險，林木陰翳，且多溪澗。慮賊有伏，先遣鷹揚將軍呂毅哨探。及檄都督同知韓觀營，于坡壘修道路，繕橋梁，督糧運。戊申，大軍次丘溫縣。己酉，哨至隘留關，賊眾二萬依山結寨，毅攻拔之，斬首四十級，生擒六十餘人。是日，驍騎將軍朱榮等亦破雞翎關，斬首八十餘級，生擒十一人。賊聞二關破，其屯兵設伏者悉奔散。) (Khau, 1488, p.232).



Hình 2. Trang đầu phần phụ chép về Hồ Quý Ly trong Toàn thư

BDGNL chủ yếu ghi chép diễn biến và kết quả của các trận đánh, đậm tính sử, ít có tính “văn” và tính “triết”, khác với bút pháp viết sử cổ của Trung Quốc và Việt Nam. Điều này dễ hiểu vì bản chất của việc ghi chép này là nói về kết quả cuộc “bình định Giao Nam”, trong đó nhấn mạnh vai trò “thể thiên hành đạo” của nhà Minh, nên không cần ghi chép dài dòng. Tiêu biểu như diễn biến và kết quả chung cuộc ở những ngày cuối của cuộc chiến được chép như sau:

Ngày Giáp Tuất, Liễu Thăng dẫn thủy quân đến cửa biển Kỳ La đánh với giặc, đánh tan bọn chúng, thu được 300 thuyền, số thuyền còn lại tướng giặc cho giấu tản mác vào bãi cỏ. Ngày Ất Hợi, nhóm quân sĩ Vương Sài Hồ bảy người do Liễu Thăng lãnh đạo bắt giặc nguy Thượng hoàng Lê Quý Ly (đây là cách gọi Hồ Quý Ly trong *BDGNL*), nhóm quân sĩ Lý Bảo Bảo mười người do Hoàng Trung lãnh đạo bắt nguy Vệ Quốc Đại vương Lê Trùng. Ngày Bính Tí, bọn người Thổ Vồ Như Khanh năm người dưới quyền Mạc Thuý bắt nguy Quốc chủ Lê Thương và nguy Thái tử Nhuế tại núi Cao Vọng. Tất cả thân thuộc họ Lê bắt làm tù binh không bỏ sót, đất An Nam đã bình định xong. Chém hàng vạn thủ cấp, thu 48 phủ, châu, 166 huyện, 3.120.500 hộ, về voi, ngựa, trâu, dê, thuyền, lương thực, khí giới thì nhiều vô số kể. Sai bọn Đô đốc Liễu Thăng dâng tù binh dưới cửa khuyết, tuyên bố thắng lợi khắp bốn phương. (甲戌, 柳升率舟師至奇羅海口, 與賊戰, 大敗之, 獲賊船三百艘。餘船分散, 賊首潛竄草野。乙亥, 升所領軍士王柴胡等七人擒賊偽上皇黎季犛, 黃中所領軍士李保保等十人獲偽衛國大王黎澄。丙子, 莫邃下土人武如卿五人獲偽國主黎蒼及其偽太子芮于高望山。凡黎氏親屬俘獲無遺, 安南地悉平。所得府、州四十八, 縣一百六十六, 戶三百十二萬五百, 象、馬、牛、羊、舟、糧、器械無算。遣都督柳升等獻俘闕下, 露布以聞。) (Khau, 1488, p.241).

Có một số đoạn tường thuật nội dung thư từ trao đổi giữa Hồ Quý Ly với quân Minh, không thấy chép trong *Toàn thư*. Tiêu biểu là đoạn sau:

Đại quân đồn trú trên bờ bắc sông Phú Lương, Vương đưa thư báo Quý Ly rằng: “Ta phụng mệnh dẫn binh sang hỏi tội ngươi, nếu ngươi dám đánh thì kéo quân đến Gia Lâm đợi ta; còn không dám thì đến cửa quân doanh nghe ta phân xử”. Ý của Vương là khiêu khích hấn đánh gấp. Ngay lúc ấy triều đình sai Hành nhân Chu Khuyển mang sắc chỉ đến, chỉ rõ cho giặc Lê những điều họa phúc, và chấp nhận cho hấn nộp 5 vạn lượng vàng, trăm con voi để chuộc tội. Hành nhân đến nhưng Quý Ly không ra gặp, mà đáp lời giảo biện rằng: “Kiểm tra văn thư

không giống bản gốc, đây chắc chắn không phải người do Hoàng đế phái đến”. Lại nói rằng: “Quân đã vào biên cảnh. Nếu kéo quân về, sẽ tiến công. Còn không thì hãy tự lo liệu.” (大軍屯富良江北岸，王以書諭季犛曰：『予奉命統兵來問爾罪，爾能戰，則率眾于嘉林以待；不能戰，赴軍門以聽處分。』王意欲挑其急戰也。會朝遣行人朱勸齎敕至，諭黎賊以禍福，及許其輸金五萬兩、象百隻以贖罪。行人至其國，季犛不出見，以詭辭答曰：『文書比對原發勘合不同。此必非上所遣。』又云：『兵已入境。若兵回，即貢。否則，自有準備。』) (Khou, 1488, p.235).

Những nội dung này phần nào thể hiện tinh thần của Hồ Quý Ly không sợ sệt trước sự đe dọa và sức mạnh của quân Minh, đồng thời cũng cho thấy những kế sách đôi phò vưng vàng và thái độ dứt khoát của ông. Điều đáng chú ý, *BĐGNL* là sách do người Minh chép mà chép rõ những lời đối đáp thẳng thừng của Hồ Quý Ly, điều này tuy nhằm mục đích kết tội Hồ Quý Ly, nhưng ngược lại, đối với Việt Nam thì càng thấy rõ thái độ dứt khoát của Hồ Quý Ly đối với nhà Minh.

BĐGNL không ghi chép những thất bại hay tổn thất của quân Minh. Cuộc chiến nào cũng có tổn thất, huống chi một cuộc chiến lớn ở ngoài nước. Cuộc bình định Giao Nam của quân Minh cũng không ngoại lệ. Có thể trong các bản tấu sớ của Trương Phụ, ngoài ghi chép số lượng thủ cấp của đối phương để được thưởng công thì cũng ghi chép số lượng quân Minh tử trận để triều đình lo việc tồn tuất. Có thể Khâu Tuấn khi ghi chép lại đã lược bỏ những chi tiết ấy, một phần có lẽ vì không muốn chép trong sách sử những điều bất lợi về phía quân Minh. Một trong những thất bại của quân Minh diễn ra vào tháng 4 năm 1406. Lấy cớ đưa Trần Thiêm Bình về nước, Minh Thành Tổ sai Hàn Quan và Hoàng Trung mang 5.000 quân hộ tống để lập Trần Thiêm Bình làm vua. Nhân cơ hội đó, cánh quân Hoàng Trung đánh vào cửa Lãnh Kinh (sông Cầu), quân Đại Ngu bất ngờ và có phần khinh địch nên thất bại ở trận đầu tiên, 4 đại tướng tử trận, tể thần Hồ Nguyên Trừng suýt bị bắt sống. Nhưng ngay sau đó, tướng Đại Ngu là Hồ Ván mang quân từ Vũ Cao (Bắc Giang) tiến đến đánh úp quân Minh. Hoàng Trung không chống nổi, đến đêm bèn rút quân về. Song các tướng Đại Ngu là Hồ Xạ và Trần Đĩnh mang quân đóng chặn ở ải Chi Lăng. Quân Minh bị mất đường về, buộc phải chấp nhận giao nộp Trần Thiêm Bình và sai Cao Cảnh Chiêu đưa hàng thư, đề nghị mở đường cho về nước (The Official Version, 1697, p.50b). Theo *Toàn thư*, trong trận này quân Hồ bắt được nhiều tù binh quân Minh. Miêu tả trong *Toàn thư* nói rõ quân Minh phải “đưa thư hàng”, chấp nhận các yêu cầu của nhà Hồ và xin “mở đường cho về nước”, cho thấy đây là thất bại thảm hại của quân Minh.

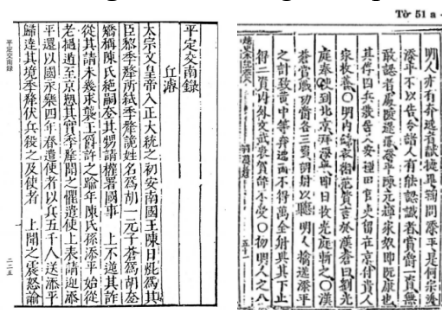


Hình 3. Toàn thư chép việc Hoàng Trung đại bại

BDGNL chép nhầm một số sự kiện so với *Toàn thư*. Sự kiện thứ nhất, *BDGNL* chép khi quân Minh đưa Thiêm Bình về nước, vừa sang biên giới, Quý Ly cho phục binh giết chết Thiêm Bình và sứ giả. Đoạn văn chép như sau:

[Quý Ly] tâu dối rằng họ Trần tuyệt tự, xin cho cháu ngoại [của Minh Tông] là Đê (tức Hồ Hán Thương) tạm thời phụ trách việc nước. Hoàng đế không biết ông ta dối trá nên đã thuận theo. Không lâu sau, lại xin tập ẩm tước Vương, [Hoàng đế] cũng đồng ý. Năm sau (tức năm 1400), cháu của họ Trần là Thiêm Bình từ Ai Lao trốn đến kinh đô, tâu rõ sự thật. Quý Ly biết tin thì sợ hãi, liền sai sứ dâng biểu xin rước Thiêm Bình về nước. Mùa xuân năm Vĩnh Lạc thứ tư (1406), [Hoàng đế] sai sứ giả đem 5 ngàn quân đưa Thiêm Bình trở về. Khi vừa sang biên giới, Quý Ly cho phục binh giết chết Thiêm Bình và sứ giả. ([黎季犛] 矯稱陳氏絕嗣，其甥，請權署國事。上不逆其詐，從其請。未幾，求襲王爵，許之。踰年，陳氏孫忝平始從老撾遁至京，懇訴其實。季犛聞之懼，遣使上表，請迎天平，還以國。永樂四年春，遣使者以兵五千人送天平歸。達其境，季犛伏兵殺之，及使者。) (Khau, 1488, p.225).

Nhưng *Toàn thư* chép khác: Sau khi quân Minh đưa thư hàng, nhà Hồ bằng lòng nhận Thiêm Bình, và mở vòng vây cho quân Minh rút lui. Trần Thiêm Bình bị quân Đại Ngu bắt mang về. Khi bị tra hỏi gốc tích quê quán, Trần Thiêm Bình im lặng không chịu nói. Kết quả Thiêm Bình bị nhà Hồ xử tội lăng trì (The Official, 1697, p.51a). Qua ghi chép trong *Toàn thư* có thể thấy Hồ Quý Ly có tiến hành điều tra và xử phạt, tức là xử sự công khai, chứ không phải cho phục binh âm thầm giết chết như ghi chép trong *BDGNL*.



Hình 4. *BDGNL* chép việc Hồ Quý Ly cho phục binh giết Thiêm Bình và sứ giả (hình bên trái); *Toàn thư* chép việc Hồ Quý Ly xử lăng trì Thiêm Bình (hình bên phải)

Sự kiện thứ hai, về kết cục của Trần Thiệu Đế, *BDGNL* nói rằng: “Năm Kỉ Mão (1399),

giết Lê giết Quang Thái vương Ngung, lập con trai [của Ngung] tên là 頤 (Về chữ này, xin xem ở đoạn tiếp theo), rồi sau đó giết đi và soán ngôi họ Trần. (黎賊於己卯年殺光泰王頤, 立其子而殺之, 遂篡其國。)” (Khu, 1488, p.241-242). Theo *BĐGNL* thì Thiếu Đế bị Hồ Quý Ly giết, nhưng sử Việt Nam chép khác. Theo *Toàn thư*, Thiếu Đế bị phế nhưng vì là cháu ngoại của Hồ Quý Ly nên không bị giết như cha mình, mà bị giáng xuống làm Bảo Ninh Đại Vương và bị giam lỏng (The Official, 1697, p.37ab). Oscar Chapuis cũng cùng quan điểm như vậy (Oscar, 1995, p.96). Có thể Oscar Chapuis (1995) cũng dựa vào sách sử Việt Nam để đưa ra nhận định này, nhưng dù sao cũng cho thấy có sự khác biệt cần nghiên cứu thêm. Nếu đúng theo ghi chép trong *Toàn thư* thì Hồ Quý Ly không phải là người tuyệt tình tuyệt nghĩa, giết những người họ Trần nhưng đối với cháu ngoại của mình thì không nỡ xuống tay. Về *BĐGNL*, mặc dù dựa vào các tư liệu khả tín như đã nói trên, nhưng cũng không thể tránh được sai sót hoặc nhầm lẫn, hoặc cũng có thể cố ý chép không đúng sự thật nhằm mục đích hạ thấp đối phương.



Hình 5. BĐGNL chép việc Hồ Quý Ly giết Thiếu Đế (hình bên trái), *Toàn thư* chép việc Hồ Quý Ly giáng Thiếu Đế làm Bảo Ninh Đại vương (hình bên phải)

Nói thêm về tên gọi của Trần Thiếu Đế, cả sử Việt Nam và sử Trung Quốc đều chép chữ “lạ”. *BĐGNL* chép là 頤, trong khi *Toàn thư* chép là 𡗗 (phía trên là chữ 安 “an”, phía dưới là bộ 火 “hỏa”), *Khâm định Việt sử thông giám cương mục* (gọi tắt là *Khâm định*) chép rõ hơn là 𡗗. Những dạng chữ này đều chưa tra được trong các tự điển chữ Hán. Hai cách viết trong *Toàn thư* và *Khâm định* khá giống nhau, nhóm soạn giả *Khâm định* cho biết “đã khảo cứu trong Tự điển, và Bị khảo bổ di, đều không có chữ này, không rõ âm là gì”, sau này người dịch căn cứ vào tự dạng có chữ 安 “an” ở trên để đọc tên là “An” hoặc “Án” (Vietnam Institute of History, 1998, p.321); người dịch *Toàn thư* cũng đọc là “An” (Vietnam Institute of Social Sciences, 1993, p.856). Còn tự dạng trong *BĐGNL* bên trái giống chữ 𡗗 “du” hoặc “yêu”, bên phải bộ “hiệt” 頁 tra các tự điển cũng không thấy. Khi dịch, chữ này chúng tôi tạm để tồn nghi (không loại trừ trường hợp đây là chữ viết sai, vì thực tế sách sử thời Minh nói riêng, sách sử Trung Quốc nói chung, chép sai tên rất nhiều nhân vật lịch sử Việt Nam).



Hình 6. Tên của Trần Thiếu Đế chép trong BĐGNL
(dòng cuối bên trái, chữ thứ 2 từ dưới lên)

Nhằm lẫn một số chữ Hán ghi nhân danh, địa danh của Việt Nam. Đầu tiên, chúng tôi đính chính và lí giải về chữ Hán ghi tên của Hồ Hán Thương trong *BĐGNL*: 𡗗 (phía trên là bộ 大 “đại”, phía dưới là chữ 互 “hỗ”), chữ này cũng chưa tìm được trong các tự điển chữ Hán. Trong khi đó, *Toàn thư* chỉ chép nhân vật này với tên gọi duy nhất là Hồ Hán Thương, không thấy chép tên gọi nào khác. Geoff Wade trong bài viết của mình đã đọc 胡𡗗 là “Hu Di” (Geoff, 2016) (một số trang web của Việt Nam đọc là Hồ Đê).



Hình 7. Tên của Hồ Hán Thương chép trong BĐGNL (chữ cuối dòng 4 từ phải qua)

cruelly and maliciously in regard to the people and resentment and grievances filled the streets. Li improperly changed his name to Hu Yi-yuan and his son's name to Hu Di. He concealed the truth and

Hình 8. Hình chụp dòng có tên phiên âm của Hồ Hán Thương
trong bài viết của Geoff Wade

Tra tự điển chữ Hán thì thấy tự dạng của chữ 𡗗 giống nhất với chữ 𡗗, chữ này chưa được ghi nhận âm Hán Việt trong các tự điển Hán - Việt. Theo suy đoán của tôi, trong chữ Hán vốn không có chữ 𡗗, có thể khi viết tay thì phần phía dưới 氏 của chữ 𡗗 gần với 互 (氏 thảo thư viết là 𠂔) làm cho người khắc nhầm thành 𡗗. Chữ 𡗗 theo phiên thiết trong *Khang Hi tự điển* là 𡗗都兮切, 音低, theo đó thì âm Hán Việt đúng là “đê”. Vậy 𡗗 có thể do nhầm từ chữ 𡗗 mà ra.

Thứ hai là địa danh “Bàn Than” 盤灘, một địa điểm trú quân của quân Hồ. *BĐGNL* chép lộ trình của quân Hồ như sau:

Dò hỏi kẻ ra hàng thì biết rằng sào huyệt giặc nằm ở Đông Đô và Tây Đô, cứ hiểm vào sông Tuyên Quang (sông Lô), sông Đà (sông Bờ) và sông Phú Lương (sông Cầu). Bắt đầu từ núi

Tân Viên ở bờ nam sông Đà thuộc phủ Tam Giang, từ bờ nam sông Phú Lương đi về phía đông thẳng đến Ninh Giang; lại từ bờ bắc sông Phú Lương, từ sông Hải Triều, từ sông Hi Giang, sông Ma Lao thẳng đến núi Khôn Mai ở Bàn Than, đều dựng hàng rào gỗ. (因詢降人，知賊巢穴在東、西二都，恃宣江、沱江、富良江以為險。自三江府沱江南岸傘圓山起，由富良江南岸東下直至寧江。又自富良江北岸自海潮江，由希江、麻牢江直至盤灘困枚山，立木為柵。) (Khau, 1488, p.233).

Nhưng địa danh này trong sách *Minh thực lục: Quan hệ Trung Quốc - Việt Nam Thế Kỉ XIV-XVII* chép là Bình Than 平灘 (Ho, 2019, 326). Theo tôi, “Bình Than” là đúng, vì theo các địa danh được đề cập trong đoạn văn trên, cuộc chiến đang diễn ra ở địa bàn phía Bắc, nên Bình Than hợp lí hơn, vì Bình Than thuộc huyện Chí Linh tỉnh Hải Dương, còn Bàn Than là địa danh được đặt muộn hơn vào đời Minh Mệnh triều Nguyễn, nay thuộc tỉnh Quảng Nam (thôn Thuận An, xã Tam Hải, huyện Núi Thành).

BĐGNL không chép rõ một số sự kiện, nhất vật hoặc chi tiết đặc biệt thuộc về “nội tình” của Đại Ngu. Tiêu biểu là sự việc liên quan đến Trần Thiêm Bình 添平, theo những gì được chép trong *BĐGNL*, có thể sách này tin thật Thiêm Bình là dòng dõi nhà Trần khi chép rằng: “Cháu của họ Trần là Thiêm Bình từ Ai Lao trốn đến kinh đô, tâu rõ sự thật [về lời tâu dối của Quý Ly]. (陳氏孫添平始從老撾遁至京，懇其實。)” (Khau, 1488, p.225). Cũng chính vì tin thật như vậy, nên sau khi nghe Thiêm Bình nói Hồ Quý Ly tâu dối, Minh Thành Tổ “nổi giận, bảo quần thần rằng: “Trẫm là chủ muôn nước. Kẻ man di ngu ngốc lại dám làm việc trái đạo, giết chúa, cướp nước. Trẫm không trị tội thì đạo trời còn đâu?” (上聞之震怒，諭群臣曰：『朕為萬國主。蠢爾蠻夷乃敢為不道，以戕其主，奪其國。朕不正其罪，如天道何？』) (Khau, 1488, p.226).

Theo *Toàn thư*, Thiêm Bình vốn có tên là Nguyễn Khang (*Khâm định* chép là Trần Khang), vốn là gia nô của Trần Nguyên Huy, một thổ hào ở vùng biên cương giữa Đại Việt và Chiêm Thành. Cuối thế kỉ XIV, cuộc chiến Việt – Chiêm bùng nổ ác liệt. Sau khi chiến tranh tạm lắng, nhà Trần hạ lệnh bắt trị tội nhiều thổ hào ở Nghệ An, Tân Bình, Thuận Hóa và các tướng từng theo Chiêm Thành, trong đó có Trần Nguyên Huy. Nguyễn Khang (hay Trần Khang) đổi tên là Trần Thiêm Bình, bỏ trốn sang Ai Lao, rồi theo đường Vân Nam chạy sang Trung Quốc. Đến năm 1400, nhân sự kiện Hồ Quý Ly cướp ngôi nhà Trần, lập nhà Đại Ngu, Trần Thiêm Bình mạo xưng là con vua Trần Nghệ Tông, chạy sang Yên Kinh cầu viện nhà Minh xin giúp binh đánh Đại Ngu báo thù (The Official, 16967, p.51ab). Ghi chép trong *Toàn thư* cho thấy sự thật Trần Thiêm Bình chỉ là mạo danh, không thuộc dòng dõi nhà Trần.

Tuy nhiên, xét nội dung thư hàng của Hoàng Trung chép trong *Toàn thư* cho thấy sau đó quân Minh có biết sự thật. Nội dung thư hàng như sau:

Quan tổng binh Hoàng sai tiểu nhân tới đây trình bày cho ngài biết việc này: Trước vì Thiêm Bình chạy sang triều đình tâu rằng hần chính là con của Quốc vương An Nam, vì thế mới sai đại binh sang chiêu dụ. Không ngờ trăm họ xứ này đều không phục, rõ ràng là hần nói bậy. Nay lui quan quân về tâu với triều đình thì bị quan ải dọc đường ngăn giữ, nghẽn lối không

qua được. Nay đem Thiêm Bình tới nộp, xin thả cho đi thì may lắm. (黃總兵官差小人前來達官人知這事情, 先為陳添平走到朝廷奏他正是安南國王子, 以此差大兵來招。不期彼處百姓俱各不服, 顯是虛誕。今退官軍回奏, 遇關隘去處守把, 路塞不通。今將添平來獻, 放去幸甚。)(The Official, 1697, p.50b).

Thế nhưng *BĐGNL* không chép việc này, mà vẫn cố ý xem Thiêm Bình là dòng dõi nhà Trần. Điều này chắc chắn có mục đích, khi kết hợp với việc chép Hồ Quý Ly cho phục binh sát hại Thiêm Bình như đã nói trên, cũng đồng nghĩa cho rằng Hồ Quý Ly là một bề tôi phản loạn, giết người họ Trần để tiếm ngôi, từ đó lấy làm cái cớ chính đáng hơn để đưa quân sang đánh diệt Đại Ngu, trên danh nghĩa “phù Trần diệt Hồ”.



Hình 9. Ghi chép trong Toàn thư về xuất thân của Trần Thiêm Bình (trang bên trái) và nội dung thư hàng của quân Minh (hình bên phải)

3. Mưu đồ chính trị của nhà Minh đối với Đại Việt qua *Bình định Giao Nam lược*

BĐGNL phản ánh mưu đồ chính trị của nhà Minh đối với nhà Hồ là lợi dụng chiêu bài “phù Trần diệt Hồ” để xâm lược và sáp nhập Đại Việt vào lãnh thổ Trung Quốc. Ban đầu, nhà Minh lấy cớ nhà Hồ cướp ngôi nhà Trần để can thiệp. Sau đó, dù đã bắt được cha con Hồ Quý Ly, nhà Minh vẫn không trao trả quyền cai trị cho người Việt mà biến Đại Việt thành địa phương trực thuộc nhà Minh.

Nhà Minh đã dùng nhiều hành động và lí lẽ để che đậy mưu đồ thực sự của mình:

- Tạo cớ chính trị: Nhà Minh vin vào việc Hồ Quý Ly cướp ngôi và giết vua Trần để can thiệp quốc sự Đại Việt. Đặc biệt, việc nhà Hồ giết chết Trần Thiêm Bình (người được nhà Minh hậu thuẫn) được xem là giọt nước làm tràn li, kích động vua Minh nổi giận và quyết định đem quân chinh phạt.

- Dùng chiêu bài “phù Trần diệt Hồ”: Cáo thị của Trương Phụ liệt kê 20 tội lớn của cha con Hồ Quý Ly, đồng thời tuyên bố “sẽ tìm chọn con cháu họ Trần kế vị”. Việc này nhằm mục đích thu phục lòng dân Đại Việt, khiến họ tin rằng quân Minh là lực lượng “thay trời hành đạo”, giúp dân diệt trừ bạo chúa.

- Thực thi chính sách sáp nhập: Sau khi bắt được cha con Hồ Quý Ly, thay vì tìm người họ Trần để lập làm vua, nhà Minh lại viện lí do con cháu họ Trần đã bị giết hết để biến Đại Việt thành quận, huyện của nhà Minh. Việc này được miêu tả như là “phục cổ, y theo việc thời Hán thời Đường, lập thành quận huyện như trong nước” (依漢、唐故事, 立郡縣如內地, 以復古) (Khau, 1488, p.242).

- Hoàn thành bộ máy cai trị: Sau khi sáp nhập Đại Việt, nhà Minh đã thiết lập một bộ máy cai trị hoàn toàn Trung Quốc, bao gồm Thừa tuyên Bố chính sứ ti, Đô Chỉ huy sứ ti, và Án sát ti. Mọi sự nổi dậy của người Việt chống lại sự cai trị của nhà Minh, dù là của Giản Định hay Trần Quý Khoáng (những người thuộc dòng dõi nhà Trần) cũng đều bị đàn áp mạnh mẽ. Điều này cho thấy nhà Minh không thực sự muốn khôi phục nhà Trần, mà chỉ muốn biến Đại Việt thành một phần của họ.

4. Kết luận

BĐGNL là một bản thực lục thời Minh, chép về những cuộc tiến quân đánh nước Đại Ngu do nhà Minh thực hiện. Sách được chấp bút từ người đương thời cách cuộc chiến không xa, đồng thời được tổng hợp từ những nguồn tư liệu của người trực tiếp lãnh đạo cuộc chiến, nên nội dung sách có tính chân thật và độ khả tín cao. Sách cũng góp phần bổ sung cho chính sử Việt Nam một số chi tiết đáng giá, giúp người Việt Nam hiện nay và sau này nắm được đầy đủ hơn về cuộc xâm lược của nhà Minh, và hiểu thêm về con người, tính cách của Hồ Quý Ly trong lịch sử. Quyển sách này cũng thể hiện rõ mưu đồ chính trị của nhà Minh là biến Đại Việt thành một phần lãnh thổ của họ, “phù Trần diệt Hồ” chỉ là chiêu bài để thực hiện mưu đồ này. Bên cạnh đó sách có vài nội dung không khớp, chưa đầy đủ hoặc trái ngược với chính sử của Việt Nam, như việc Hồ Quý Ly giết Thiếu Đế, cho phục binh giết Thiêm Bình, sự thất bại của quân Minh... Những chi tiết này cần được xem xét lại và nghiên cứu sâu hơn.

TƯ LIỆU KHẢO SÁT

Khau, T. (1488). *Bình định Giao Nam lục* – 平定交南錄 [*The Book on The Pacification of Giao Nam*]. Sino-Nom documents preserved at the Center of Sino-Nom, Faculty of Literature, University of Social Sciences and Humanities, Vietnam National University Ho Chi Minh City.

The Official Version Published by The Cabinet. (1697). *Đại Việt sử kí toàn thư* – 大越史記全書, quyển 8 [*Complete Annals of Đại Việt*, Vol.8]. The copy preserved at the Center of Sino-Nom, Faculty of Literature, University of Social Sciences and Humanities, Vietnam National University Ho Chi Minh City.

❖ **Tuyên bố về quyền lợi:** Tác giả xác nhận hoàn toàn không có xung đột về quyền lợi.

❖ **Lời cảm ơn:** Nghiên cứu này được tài trợ bởi ĐHQG-HCM trong khuôn khổ Đề tài mã số B2024-18b-06.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Geoff, W. (2016). *Southeast Asia in The Ming Shi-lu: An Open Access Resource*. National University of Singapore: Asia Research Institute and the Singapore E-Press. <http://epress.nus.edu.sg/msl/entry/1104>
- Ho, B. T. (Translate, 2019). *Minh thực lục: Quan hệ Trung Quốc – Việt Nam thế kỉ XIV-XVII [Minh thực lục: China – Vietnam relations in the 14th – 17th centuries]*. Hanoi Publishing House.
- Oscar, C. (1995). *A History of Vietnam: from Hong Bang to Tu Duc*. Bloomsbury Academic Publisher.
- Vietnam Institute of History (Translate, 1998). *Khâm định Việt sử thông giám cương mục – 欽定越史通鑑綱目 [Annotated Comprehensive Mirror of the History of Việt, Imperially Commissioned]*. Educational Publishing House.
- Vietnam Institute of Social Sciences (Translate, 1993). *Đại Việt sử kí toàn thư – 大越史記全書 [Complete Annals of Đại Việt]*. Social Science Publishing House.

**THE BOOK ON THE PACIFICATION OF GIAO NAM:
MING DYNASTY HISTORICAL RECORDS ON THE MING-HU WAR**

Nguyen Dong Trieu

University of Social Sciences and Humanities, Vietnam National University Ho Chi Minh City, Vietnam

Corresponding author: Nguyen Dong Trieu – Email: trieunguyendong@hcmussh.edu.vn

Received: August 08, 2025; Revised: September 10, 2025; Accepted: October 15, 2025

ABSTRACT

Bình định Giao Nam lục - 平定交南錄 (The Book on the Pacification of Giao Nam) is a collection of Chinese historical records documenting the Ming dynasty's conquest of Dai Ngu (the name of Vietnam during the Hu Dynasty) during the final two years of the Hu Dynasty, 1406-1407. In terms of value, this book supplements Vietnamese historical sources by providing details not recorded in “Đại Việt sử kí toàn thư” (Complete Annals of Dai Viet), especially the letters exchanged between Ho Quy Ly and the Ming forces. However, the book also has certain shortcomings as it was compiled from a Ming perspective. For instance, it omits the Ming army's losses and presents distorted information and events when compared with Vietnamese records. These inaccuracies may reflect either the Ming's limited knowledge of conditions in Dai Ngu or deliberate alterations shaped by political motives. Nevertheless, the book remains a valuable and highly reliable source of information that deepens our understanding of the war and Ho Quy Ly. This article outlines several content-related aspects of Bình định Giao Nam lục, including its contributions and limitations.

Keywords: Giao Nam; Ming - Hu War; Political Ploy; The Book on the Pacification of Giao Nam